

DỮ LIỆU TRUNG BÌNH THEO THỜI GIAN

Trang chủ / Tra cứu dữ liệu / Dữ liệu trung bình theo thời gian

Trung bình theo ngày

Nước thải (NT)

Vĩnh Phúc

KCN BÌNH XUYÊN 2 (...)

Q Tìm kiếm

2024-04-01

2024-04-30

Dữ liệu nguyên gốc

 So sánh dữ liệu vượt qui chuẩn

Thời gian

CHỌN THÔNG SỐ

Q Kết quả tìm kiếm

 Min/Max/Trung bình Biểu đồ


#	Ngày giờ	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	pH ()	Temp (oC)	Flow in (m3/h)	N-NH4+ (mg/L)	Flow-Out (m3/h)
1	00:00 30/04/2024	17.73	19.36	6.99	30.47	27.61	1.17	27.42
2	00:00 29/04/2024	17.72	19.33	6.87	30.35	37.22	1.13	36.59
3	00:00 28/04/2024	17.72	19.06	6.89	30.23	37.77	1.14	38.37
4	00:00 27/04/2024	17.69	18.95	6.71	30.01	36.26	1.14	33.87
5	00:00 26/04/2024	17.76	19.20	6.54	29.49	38.24	0.95	35.97
6	00:00 25/04/2024	17.68	19.03	6.50	28.80	37.86	1	34.85
7	00:00 24/04/2024	17.71	18.85	6.76	28.72	38.39	1.07	38.47
8	00:00 23/04/2024	17.72	18.75	6.89	28.78	40.87	1.04	39.84


#	Ngày giờ	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	pH ()	Temp (oC)	Flow in (m3/h)	N-NH4+ (mg/L)	Flow-Out (m3/h)
9	00:00 22/04/2024	17.69	18.74	6.99	28.83	39.87	1.06	39.22
10	00:00 21/04/2024	17.83	18.28	7.06	28.93	33.86	1.13	35.41
11	00:00 20/04/2024	17.69	18.84	7.08	29.12	35.37	0.87	38.22
12	00:00 19/04/2024	17.72	18.69	7.03	28.89	34.69	0.87	35.62
13	00:00 18/04/2024	17.70	18.99	7.04	28.80	39.96	0.89	40.20
14	00:00 17/04/2024	17.70	19.61	7.20	28.79	37.65	0.76	38.28
15	00:00 16/04/2024	17.70	19.89	7.20	28.74	41.49	0.76	40.87
16	00:00 15/04/2024	17.69	18.82	7.18	28.56	39.78	0.69	36.43
17	00:00 14/04/2024	17.72	18.10	7.14	28.43	38.84	0.91	38.99
18	00:00 13/04/2024	17.67	17.68	7.05	28.14	38.11	0.93	39.91
19	00:00 12/04/2024	17.65	17.48	6.93	27.82	39.87	0.81	35.57
20	00:00 11/04/2024	17.73	17.22	6.90	27.67	37.56	0.93	34.59
21	00:00 10/04/2024	17.70	17.46	7.08	27.51	40.83	1.10	39.93
22	00:00 09/04/2024	17.70	17.07	6.94	27.47	37.89	1.10	34.78
23	00:00 08/04/2024	17.72	16.78	6.86	27.60	38.45	1.05	34.26
24	00:00 07/04/2024	17.65	16.52	6.83	27.93	38.54	0.97	39.28
25	00:00 06/04/2024	17.76	16.28	6.84	28.12	39.44	1	35.85
26	00:00 05/04/2024	17.70	16.20	6.84	28.37	33.66	1.01	32.08
27	00:00 04/04/2024	17.72	16.28	6.88	28.41	37.28	0.80	33.17
28	00:00 03/04/2024	17.71	16.37	6.92	28.21	39.30	0.97	34.83
29	00:00 02/04/2024	17.67	15.98	6.85	27.89	38.49	0.80	33.93
30	00:00 01/04/2024	17.64	15.87	6.90	27.53	30.05	0.71	25.70

50 ▼

Hiển thị 1 - 30 (Tổng 30)

|< << 1 >> >|

 Xuất dữ liệu Excel

 Quay lại